TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN SỐP CỘP** TỈNH SƠN LA	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc Lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 59/2023/HS-ST
Ngày: 10- 8- 2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN SỐP CỘP, TỈNH SƠN LA

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Dương Ngọc Tam.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Cầm Văn On, ông Lò Văn Dưỡng

- Thư ký phiên toà: Bà Tòng Thị Duyên–Thư ký Tòa án nhân dân huyện Sốp Cộp, tỉnh Sơn La.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Sốp Cộp tham gia phiên toà*:* Ông Giàng A Mơ – Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 8 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Sốp Cộp, tỉnh Sơn La, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 60/2023/TLST- HS ngày 20 tháng 7 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 59 /QĐXXST- HS ngày 27/7/2023 đối với bị cáo:

Tòng Văn S, tên gọi khác: Không, giới tính: Nam, sinh ngày 22 tháng 12 năm 1989, tại huyện S , tỉnh Sơn La; Nơi cư trú: Bản M , xã M 1, huyện S , tỉnh Sơn La; nghề nghiệp: Trồng trọt; trình độ học vấn: 6/12; dân tộc: Thái; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; Đảng viên: Không; con ông: Tòng Văn Ư , con bà Lường Thị M; vợ, con: Chưa có; tiền án: Ngày 26/11/2020 bị Tòa án nhân dân huyện Sốp Cộp xử phạt 24 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, tiền sự: Không có; Nhân thân: Ngày 19/9/ 2018 bị Tòa án nhân dân huyện Sốp Cộp xử phạt 13 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy; năm 2009 bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc thời gian 24 tháng. Bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 10/4/2023 cho đến nay; Có mặt.

Người bào chữa cho bị cáo: Ông Đặng Văn Quảng-Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Sơn La; Có mặt.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án: Ông Tòng Văn Ư , sinh năm 1964, cư trú tại bản M, xã M1 , huyện S , tỉnh Sơn La; Có mặt.

NỘI DỤNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 16 giờ ngày 09/4/2023,Tòng Văn S , điều khiển xe mô tô từ nhà đến bản N , xã M , thì gặp một phụ nữ dân tộc Mông không quen biết, qua trao đổi S mua được 01 cục thuốc phiện gói trong giấy ni lon màu xanh và màu trắng, với số tiền 150.000 đồng, mua được ma túy S cầm trên tay rồi điều khiển xe mô tô về nhà, khi đến bản Co Muông xã Mường Lạn thì bị tổ công tác Công

an huyện Sốp Cộp phát hiện bắt quả tang, thu giữ vật chứng là 01 cục thuốc phiện, 01 chiếc xe mô tô màu đỏ, đen nhãn hiệu HONDA Wave 2 bánh, 01 chìa khóa xe.

Ngày 10/4/2023 Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an huyện Sốp Cộp đã mở niêm phong, cân tịnh, lấy mẫu giám định, vật chứng là 01 cục thuốc phiện thu giữ của S có khối lượng 6,58 gam, trích 2,6 gam làm mẫu gửi giám định, ký hiệu S1, còn lại 3,98 gam lưu kho.

Bản kết luận số 777/KL- KTHS ngày 11/4/2023 của Phòng kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh Sơn La, kết luận: Mẫu gửi giám định ký hiệu S1 là ma túy, loại thuốc phiện, có khối lượng là 2,6 gam.

Bản Cáo trạng số 38/CT-VKSSC ngày 19 tháng 7 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Sốp Cộp, tỉnh Sơn La, truy tố bị cáo Tòng Văn S về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, quy định tại điểm o khoản 2 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo S thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội như nội dung cáo trạng đã truy tố, không khai báo gì thêm.

Tranh luận tại phiên tòa:

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Sốp Cộp trình bày luận tội, giữ nguyên nội dung Cáo trạng đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Căn cứ điểm o khoản 2 Điều 249, điểm s khoản 1, 2 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật hình sự; Tuyên bố bị cáo Tòng Văn S phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, xử phạt bị cáo từ 05 năm đến 5 năm sáu tháng tù, không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo; Áp dụng Điều 47 của Bộ luật hình sự, Điều 106 của Bộ luật tố tụng Hình sự. Tịch thu để tiêu hủy: 01 phong bì thư đã được niêm phong kín, bên trong có 01 vỏ phong bì niêm phong ban đầu đã bóc mở, 01 túi ni lon màu trắng đựng ban đầu, 01 túi ni lon màu trắng ký hiệu S bên trong chứa 3,98 gam ma túy là thuốc phiện; trả lại cho người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Hon Da Wave, biển kiểm soát 26F1-00545, 01 chìa khóa xe.

Ý kiến của người bào chữa cho bị cáo: Nhất trí với Cáo trạng của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Sốp Cộp truy tố bị cáo Tòng Văn S theo quy định tại điểm o khoản 2 Điều 249 là đúng với quy định của pháp luật; Tuy nhiên bị cáo là dân tộc thiểu số, sau khi phạm tội đã thành khẩn khai báo, thể hiện sự ăn lăn hối cải, bố đẻ của bị cáo là ông Tòng Văn Ư được Nhà nước tặng Huân chương kháng chiến Hạng Ba, đã có thành tích trong cuộc kháng chiến cách mạng Lào; nên được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự; đề nghị xử phạt bị cáo mức thấp nhất của khung hình phạt, để bị cáo có cơ hội sớm trở lại cuộc sống, có ích cho gia đình và xã hội; Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo và miễn khoản án phí hình sự cho bị cáo.

Về nguồn gốc 6,58 gam ma túy là thuốc phiện bị cáo khai mua của một người không quen biết, không rõ địa chỉ, nên không có căn cứ để xử lý người đã bán ma túy cho bị cáo.

Tại phiên tòa bị cáo Tòng Văn S nhất trí với nội dung Cáo trạng, với luận tội của Viện kiểm sát, không có ý kiến tranh luận.

Bị cáo nói lời sau cùng, đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi tố tụng và quyết định tố tụng của cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng Hình sự. Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Điều tra viên; Kiểm sát viên đã thực hiện đều hợp pháp, đúng quy định của pháp luật.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Ngày 09/4/2023 Tòng Văn S đã Tàng trữ 6,58 gam ma túy, loại thuốc phiện, mục đích để sử dụng cho bản thân. Hành vi phạm tội của bị cáo được chứng minh như: Biên bản bắt người phạm tội quả tang hồi 19 giờ 10 phút ngày 09 tháng 4 năm 2023; Biên bản niêm phong, cân tịnh vật chứng ngày 10/4/2023; kết luận giám định số: 777 ngày 11/4/2023, lời khai của người chứng kiến, vật chứng của vụ án là 6,58 gam ma túy, loại thuốc phiện. Bị cáo phạm tội thuộc trường hợp tái phạm nguy hiểm, là tình tiết định khung, quy định tại điểm o khoản 2 Điều 249 của bộ luật Hình sự.

Từ các căn cứ nêu trên có đủ cơ sở kết luận bị cáo Tòng Văn S phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, quy định tại điểm 0 khoản 2 Điều 249 của Bộ luật hình sự, như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Sốp Cộp đã truy tố đối với bị cáo S là có căn cứ.

[3] Xét về tính chất mức độ hành vi phạm tội:

Bị cáo Tòng Văn S đã Tàng trữ trái phép 6,58 gam ma túy loại thuốc phiện là nghiêm trọng, bị cáo là người có đủ năng lực hành vi nhận thức được việc tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật, nhưng vẫn cố ý thực hiện, hành vi đó đã gây nguy hiểm cho xã hội, vi phạm chính sách độc quyền của Nhà nước về quản lý các chất ma túy, ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh, trật tự an toàn xã hội tại địa phương, là nguyên nhân phát sinh các tệ nạn xã hội khác.

[4] Về nhân thân và tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Trước khi phạm tội bị cáo có 01 tiền án chưa được xóa án tích.

Tình tiết tăng nặng: Không có

Tình tiết giảm nhẹ: Tại cơ quan Điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, bố đẻ của bị cáo là ông Tòng Văn Ư được Nhà nước tặng thưởng Huân Chương Chiến Công Hạng Ba nên được hưởng 02 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự; Xét luận tội của Kiểm sát viên, ý kiến của người bào chữa. Căn cứ vào tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, tình tiết giảm nhẹ; Hội đồng xét xử xét thấy đề nghị hình phạt của Viện kiểm sát đối với bị cáo là phù hợp và cần phải phải cách ly bị

cáo ra ngoài đời sống xã hội một thời gian nhất định, nhằm răn đe giáo dục bị cáo và để phòng ngừa chung.

[5] Bị cáo Tòng Văn S đang bị tạm giam, Hội đồng xét xử thấy thời gian tạm giam còn dưới 45 ngày, cần ra Quyết định tạm giam bị cáo trong thời hạn 45 ngày kể từ ngày tuyên án.

[6] Về hình phạt bổ sung: Ngoài hình phạt chính lẽ ra bị cáo còn có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung theo qui định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự; Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo không có khả năng thi hành, nên không áp dụng.

[7] Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật hình sự, Điều 106 của Bộ luật tố tụng Hình sự: Vật chứng là 01 phong bì thư đã được niêm phong kín, bên trong có 01 vỏ phong bì niêm phong ban đầu đã bóc mở, 01 túi ni lon màu trắng đựng ban đầu, 01 túi ni lon màu trắng ký hiệu S bên trong chứa 3,98 gam ma túy là thuốc phiện cần tịch thu để tiêu hủy; 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Hon Da Wava alpha màu đỏ đen, biển kiểm soát 26F1-00545, 01 chìa khóa xe. Xác định là tài sản của ông Tòng Văn Ương bố của bị cáo Son, ông không biết bị cáo mượn xe để đi mua ma túy, không liên quan đến hành vi của bị cáo, cần trả lại tài sản cho chủ sở hữu.

[8] Về án phí: Bị cáo là dân tộc thiểu số, nơi cư trú ở vùng sâu, vùng xa, điều kiện kinh tế, xã hội đặc biệt khó khăn; Căn cứ vào điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016; Miễn khoản án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

[9] Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án theo Điều 331, Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1.Về tội danh: Căn cứ vào điểm o khoản 2 Điều 249, điểm s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự: Tuyên bố bị cáo Tòng Văn S , phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo **Tòng Văn S** 05 (Năm năm) tù, thời hạn chấp hành hình phạt tính từ ngày tạm giữ, tạm giam (10/4/2023).

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo Son.

3. Về xử lý vật chứng: Căn cứ khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự, điểm a, c khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu để tiêu hủy: 01 phong bì thư đã được niêm phong kín, bên trong có 01 vỏ phong bì niêm phong ban đầu đã bóc mở, 01 túi ni lon màu trắng đựng ban đầu, 01 túi ni lon màu trắng ký hiệu S bên trong chứa 3,98 gam ma túy loại thuốc phiện; Trả lại cho người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan là ông Tòng Văn Ư 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Hon Da Wave, biển kiểm soát 26F1-00545, số khung: RLHHC 1207BY045146, số máy: HC12E-2845184, 01 chìa khóa xe. Toàn bộ vật chứng của vụ án theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 21/7/2023 giữa Công an huyện và Chi cục thi hành án huyện Sốp Cộp, tỉnh Sơn La.

4. Về án phí: Căn cứ vào điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016 /UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội; quy định về

mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án; Bị cáo Tòng Văn S không phải chịu án phí Hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331, Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án 10/8/2023.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Sơn La;
- VKSND huyện Sốp Cộp;
- Công an huyện Sốp Cộp;
- Thi hành HS;
- Trại giam Sơn La;
- Sở Tư pháp tỉnh Sơn La;
- Thi HADS huyện Sốp Cộp;
- Bị cáo;
- Người có QLNVLQ;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Dương Ngọc Tam